



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

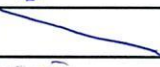
Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	Anh	8.3	tám chấm ba	
2	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH				
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH	Bao	8.5	tám chấm năm	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	Bao	8.6	tám chấm sáu	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	Bao	8.5	tám chấm năm	
6	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005	C26TH	Bang	7.8	bảy chấm tám	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	Cuong	7.7	bảy chấm bảy	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	Duy	7.4	bảy chấm tư	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	Duy	8.5	tám chấm năm	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	Dat	8.5	tám chấm năm	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	Hau	8.7	tám chấm bảy	
12	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH	Hanh	7.8	bảy chấm tám	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	Khang	7.6	bảy chấm sáu	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	Khang	8.7	tám chấm bảy	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	Khang	7.4	bảy chấm tư	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	Khai	7.9	bảy chấm chín	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	Kien	7.5	bảy chấm năm	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	Kiet	8	tám	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	Loi	8.5	tám chấm năm	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	Nam	8.2	tám chấm hai	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	Nghia	8.5	tám chấm năm	
22	2410010038	Son Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH	Nguyen	7.3	bảy chấm ba	
23	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	Nhan	8.3	tám chấm ba	
24	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	Nhut	8.2	tám chấm hai	
25	2410010009	Trần Lê Kim Quyền	29/09/2006	C26TH	Quyên	8.7	tám chấm bảy	
26	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH	Quyên	8.6	tám chấm sáu	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010032	Nguyễn Thanh Sang		14/08/2006	C26TH		8	tám	
28	2410010030	Nguyễn Đông Hoàng Thế		14/8/2006	C26TH				
29	2410010007	Ngự Trung Toàn		12/11/2006	C26TH		8.4	tám chấm tư	
30	2410010024	Nguyễn Tấn Triết		16/06/2006	C26TH				
31	2410010040	Lê Công Vinh		03/03/2006	C26TH		8.3	tám chấm ba	
32	2410010004	Võ Thành Vinh		23/12/1993	C26TH		8.5	tám chấm năm	
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy		19/8/2006	C26TH		8.8	tám chấm tám	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 30 vắng thi: 3 . Số bài thi: 30 / 33 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Ngọc Sơn



Ngày 20 tháng 01 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Đào Thị Thủy

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	Anh	8	tám	
2	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH				
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH		8.4	tám chấm tư	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	Bao	8.4	tám chấm tư	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	Bao	8.3	tám chấm ba	
6	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005	C26TH	Bz	7.8	bảy chấm tám	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	Cuong	7.3	bảy chấm ba	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	Duy	7.3	bảy chấm ba	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	Duy	8.1	tám chấm một	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	Da	8	tám	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	Hau	8.2	tám chấm hai	
12	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH	Hoanh	8.1	tám chấm một	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	Khang	6.7	sáu chấm bảy	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	Khang	8.4	tám chấm tư	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	Khang	7.9	bảy chấm chín	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	Khai	8.5	tám chấm năm	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	Kien	7.4	bảy chấm tư	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	Kiet	8.4	tám chấm tư	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	Loi	7.3	bảy chấm ba	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	Nam	6.9	sáu chấm chín	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	Nghia	8.3	tám chấm ba	
22	2410010038	Son Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH	Nguyen	7.2	bảy chấm hai	
23	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	Nhan	8.3	tám chấm ba	
24	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	Nhut	8	tám	
25	2410010009	Trần Lê Kim Uyên	29/09/2006	C26TH	Uyen	8.7	tám chấm bảy	
26	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH	Quyên	8.4	tám chấm tư	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	C26TH		7.4	bảy chấm tư	
28	2410010030	Nguyễn Đông Hoàng Thế	14/8/2006	C26TH				
29	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	C26TH		8	tám	
30	2410010024	Nguyễn Tấn Triết	16/06/2006	C26TH				
31	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	C26TH		7.2	bảy chấm hai	
32	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	C26TH		8.3	tám chấm ba	
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	C26TH		8.8	tám chấm tám	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 30 vắng thi: 3 . Số bài thi: 30 / 33 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường



Ngày 7 tháng 2 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Thanh Thủy Quy



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe Illustrator - MH1101075

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010053	Đỗ Mai Hoàng Minh Thông	12/09/2004	C25TH2				

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 . Số bài thi: 0 / 0 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Văn

Ngày 20 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Anh Thy Thy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	C24TH4		8.3	tám chấm ba	
2	2210010127	Đỗ Quốc Hùng	26/10/2004	C24TH4		6.3	sáu chấm ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi: 2 / 1 / 2 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường

Ngày 7 tháng 2 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Anh Thy Thy

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3		7.3	bảy chấm ba	
2	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3		8.3	tám chấm ba	
3	2310010071	Võ Chí Tâm	16/01/2004	C25TH3		7.8	bảy chấm tám	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 3 vắng thi: 0 . Số bài thi: 3 / 3

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang long

Ngày 20 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Anh Thy Thy

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

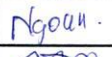
Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3		8	tám	
2	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005	C25TH3		8.3	tám chấm ba	
3	2310010071	Võ Chí Tâm	16/01/2004	C25TH3		7.8	bảy chấm tám	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 3 vắng thi: 0 . Số bài thi: 3 / 3 .Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Trương Quang CườngNgày 7 tháng 2 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Anh Thy Thy

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	C24TH4		8.3	tám chấm ba	
2	2210010127	Đỗ Quốc Hùng	26/10/2004	C24TH4		8.3	tám chấm ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 2 vắng thi: 0 . Số bài thi: 2 / 2 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

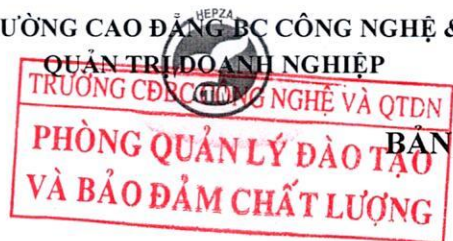

Phạm Quang Hải

Ngày 20 tháng 1 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Anh Thy Thy



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Mã lớp học phần: 25211MH110107501 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010053	Đỗ Mai Hoàng Minh Thông	12/09/2004	C25TH2				

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 1 . Số bài thi: 0 / 0 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Trương Duy Cường

Ngày 7 tháng 2 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Anh Thy Thy

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator - MH1101075

Giám thị 1: Lê Anh Thy Thy

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25211MH110107501

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: Phạm Quang Sáng

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 26/03/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: A2.12 (P.Mỹ thuật)

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006			5	năm	C26TH	
2	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001			7.5	bảy chấm năm	C24TH4	
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006			8	tám	C26TH	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006			7	bảy	C26TH	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006			7	bảy	C26TH	
6	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005			7	bảy	C26TH	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006			7	bảy	C26TH	
8	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005			5	năm	C25TH3	
9	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004			6.5	sáu chấm năm	C26TH	
10	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006			7.5	bảy chấm năm	C26TH	
11	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004			7	bảy	C26TH	
12	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995			7.5	bảy chấm năm	C26TH	
13	2410010011	Hồ Văn Hoàn	31/05/2006			6	sáu	C26TH	
14	2210010127	Đỗ Quốc Hùng	26/10/2004			4	bốn	C24TH4	
15	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006					C26TH	VT
16	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004			8	tám	C26TH	
17	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006			6	sáu	C26TH	
18	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006			8.5	tám chấm năm	C26TH	
19	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004			6	sáu	C26TH	
20	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006			7.5	bảy chấm năm	C26TH	
21	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006			5	năm	C26TH	
22	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006			6	sáu	C26TH	
23	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006			9	chín	C26TH	
24	2310010096	Trần Hồng Ngoan	10/03/2005			7.5	bảy chấm năm	C25TH3	
25	2410010038	Sơn Tôn Nguyên	04/09/2006					C26TH	VT
26	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006			7	bảy	C26TH	
27	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006			7	bảy	C26TH	
28	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006			8.8	tám chấm tám	C26TH	
29	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006			6.8	sáu chấm tám	C26TH	
30	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006					C26TH	VT
31	2310010071	Võ Chí Tâm	16/01/2004					C25TH3	VT
32	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006			7	bảy	C26TH	
33	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006			5	năm	C26TH	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
34	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993			8	tám	C26TH	
35	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006			9.3	chín chấm ba	C26TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 31 vắng thi: 4. Số bài thi/Số tờ: 31 / 31.

Số sinh viên đạt: 31 Tỷ lệ đạt: 89 %

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Cường

Ngày 26 tháng 3 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Anh Thy Thy

